

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ XÃ ĐÔNG LỘC LẦN THỨ I
NHIỆM KỲ 2025-2030

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đông Lộc, ngày tháng 7 năm 2025

*

DỰ THẢO (lần 2)

Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số; phát triển kinh tế theo hướng đô thị hóa gắn với dịch vụ - thương mại; nâng cao đời sống Nhân dân, xây dựng xã Đông Lộc phát triển nhanh, bền vững

(Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khoá I trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030)

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đông Lộc lần thứ nhất diễn ra trong bối cảnh đất nước đang đẩy mạnh công cuộc đổi mới và giành được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Phát huy truyền thống đoàn kết, Đảng bộ và Nhân dân xã nhà quyết tâm phấn đấu đạt được những kết quả quan trọng và toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Đại hội có nhiệm vụ đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 - 2025, xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và những giải pháp chủ yếu cho nhiệm kỳ 2025 - 2030, nhằm tạo nền tảng vững chắc để Đông Lộc phát triển toàn diện, đạt được những bước tiến mạnh mẽ trong giai đoạn mới.

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI
NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 - 2025 trong điều kiện có nhiều thuận lợi: Đảng và Nhà nước tiếp tục ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng nhằm phát triển toàn diện kinh tế, văn hóa, xã hội; đặc biệt là Nghị quyết số 39 - NQ/TW, ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; cấp ủy, chính quyền, Ủy ban MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cùng với sự đồng lòng, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân và đóng góp tích cực của con em quê hương trên mọi miền Tổ quốc. Nhờ đó, kinh tế - xã hội của xã có bước phát triển khá, kết cấu hạ tầng tiếp tục được đầu tư, nâng cấp. Nội bộ đoàn kết, thống nhất; Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo

của Đảng. Quốc phòng, an ninh được củng cố; trật tự an toàn xã hội giữ vững. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng có nhiều chuyển biến tích cực.

Bên cạnh những thuận lợi, quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ trong 5 năm qua cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Tình hình chính trị, kinh tế thế giới và khu vực diễn biến phức tạp; thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là đại dịch Covid-19, đã để lại hậu quả nặng nề, ảnh hưởng tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân. Một số loại tội phạm còn tiềm ẩn; tội phạm công nghệ cao, lừa đảo qua mạng có chiều hướng gia tăng, tác động đến tư tưởng và sản xuất của người dân. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư còn gặp nhiều vướng mắc, chi phối lớn đến thời gian và hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Với tinh thần đoàn kết, chủ động, đổi mới và sáng tạo, Đảng bộ và Nhân dân các xã trước sáp nhập - nay là xã Đông Lộc đã nỗ lực vượt qua khó khăn, giành được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực: phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh.

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

1.1. Tăng cường công tác xây dựng đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức góp phần củng cố nền tảng tư tưởng, tạo sự đồng thuận thống nhất trong Đảng và toàn xã hội

Cấp ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức. Triển khai nghiêm túc các kế hoạch phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Việc học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng được thực hiện kịp thời, đầy đủ. Chất lượng xây dựng và ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện ngày càng được nâng cao¹. Công tác tuyên truyền, phổ biến, sơ kết, tổng kết chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng có nhiều đổi mới về nội dung và hình thức; hoạt động giáo dục truyền thống, lịch sử Đảng được quan tâm chỉ đạo².

Triển khai hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW gắn với các chuyên đề học tập hằng năm; đặc biệt chú trọng việc thực hiện chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Các hoạt động học

¹ Đã ban hành 42 nghị quyết về lãnh đạo công tác xây dựng đảng, xây dựng chính quyền, công tác dân vận và lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ an ninh trật tự, an ninh chính trị và nhiệm vụ quân sự quốc phòng; xây dựng và tổ chức thực hiện 280 kế hoạch về công tác phát triển đảng, tuyên truyền vận động, triển khai nghị quyết, tổ chức thực hiện nhiệm vụ ...

² Đảng bộ xã Nghi Thạch xây dựng cuốn Lịch sử 70 năm Đảng bộ xã giai đoạn 1954 - 2024

tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh³ được tổ chức với nhiều nội dung phong phú, hình thức đa dạng; chú trọng vai trò nêu gương, tinh thần trách nhiệm, rèn luyện bản thân của cán bộ, đảng viên. Công tác phát hiện, biểu dương, lan tỏa gương điển hình được quan tâm thực hiện thường xuyên⁴.

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị “Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”; đẩy mạnh tuyên truyền, lan tỏa thông tin tích cực; chủ động đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng và mạng xã hội.

1.2. Công tác xây dựng tổ chức bộ máy, xây dựng hệ thống chính trị được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 các khóa XI, XII và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị được triển khai nghiêm túc, bài bản. Đảng bộ kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tinh thần tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng được phát huy, gắn với nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

Cấp ủy tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy; chú trọng giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao vai trò, trách nhiệm của từng đảng ủy viên trong thực hiện nhiệm vụ. Công tác điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị được thực hiện linh hoạt, hiệu quả, phát huy rõ vai trò lãnh đạo của cấp ủy, vai trò điều hành của chính quyền và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu. Đảng bộ chú trọng củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng trong vùng đặc thù; quan tâm phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, góp phần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội⁵.

Công tác cán bộ tiếp tục được chú trọng và có nhiều đổi mới. Đảng bộ thực hiện đầy đủ, đúng quy định các bước trong quy hoạch, rà soát, bổ sung cán bộ giai đoạn 2020 - 2025 và 2025 - 2030; đặc biệt chú trọng phát hiện, bồi dưỡng cán bộ nữ, cán bộ trẻ có triển vọng. Công tác luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, sắp

³ Trong nhiệm kỳ đã tổ chức 55 buổi tọa đàm, sinh hoạt chính trị tư tưởng cho đảng viên Đảng bộ. Lãnh đạo thực hiện nghiêm túc việc đặt, mua báo và đọc báo Đảng, trong nhiệm kỳ, đã đặt 45.425 tờ báo và tạp chí các loại.

⁴ Xây dựng và duy trì được 45 mô hình điển hình trong học tập và làm theo Bác. Biểu dương khen thưởng 5 tập thể, 5 cá nhân có thành tích trong thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW.

⁵ Ban hành quyết định thành lập mới 15 chi bộ (trong đó có 1 chi bộ doanh nghiệp ngoài nhà nước), giải thể 12 chi bộ; tiếp nhận 01 Đảng bộ, 01 chi bộ cơ sở là doanh nghiệp ngoài nhà nước. Đến nay Đảng bộ có 51 chi bộ trực thuộc (trong đó có 5 chi bộ vùng giáo, 2 chi bộ doanh nghiệp)

xếp, bố trí cán bộ được thực hiện khách quan, công khai, dân chủ, đúng quy trình, bảo đảm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 theo chủ trương chung; đồng thời chuẩn bị kỹ lưỡng cho công tác vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp kể từ ngày 1/7/2025. Việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy được triển khai đồng bộ, bảo đảm ổn định tư tưởng cán bộ, công chức, phát huy hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ngay sau khi sáp nhập.

Sau sáp nhập đơn vị hành chính, Đảng bộ xã Đông Lộc đã được tổ chức, sắp xếp lại bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đến nay, toàn Đảng bộ có 51 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc⁶. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng được nâng lên rõ rệt. Hàng năm 100% chi bộ, đảng bộ trực thuộc được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Công tác đánh giá, xếp loại cán bộ đi vào nền nếp, bảo đảm dân chủ, khách quan, đúng thực chất. Công tác phát triển đảng viên tiếp tục được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt; trong nhiệm kỳ đã kết nạp được 153 đảng viên mới, đạt và vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra, góp phần tăng cường lực lượng, trẻ hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên⁷.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được chú trọng. Việc quản lý, nắm tình hình chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên được thực hiện thường xuyên, kịp thời. Công tác thẩm tra, xác minh lý lịch cán bộ và người xin vào Đảng được triển khai đúng quy định, góp phần phục vụ tốt công tác quy hoạch, bố trí cán bộ và kết nạp đảng viên, bảo đảm sự trong sạch, vững mạnh về chính trị của tổ chức đảng.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng được thực hiện nghiêm túc

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy đã chủ động xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm, bảo đảm sát với tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ chính trị. Đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn các chi bộ thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên, nhất là đối với những lĩnh vực, vị trí dễ phát sinh sai phạm.

Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường cả về nhận thức, trách nhiệm và phương pháp tổ chức thực hiện. Đảng ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; qua đó góp phần tích cực vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng, phòng ngừa, ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện tham nhũng, tiêu

⁶ Gồm 22 tổ chức cơ sở đảng (01 đảng bộ cơ sở, 21 chi bộ cơ sở) và 29 chi bộ trực thuộc, với 1.878 đảng viên.

⁷ Tăng 122,4% trong đó Khánh Hợp kết nạp được 62 người; Thịnh Trường kết nạp được 63 người; Nghi Thạch kết nạp được 28 người.

cực, lãng phí trong nội bộ. Hoạt động kiểm tra, giám sát được thực hiện có chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm, hướng vào những nội dung dễ phát sinh vi phạm hoặc được dư luận, cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm. Các hình thức kiểm tra, giám sát tiếp tục được đổi mới theo hướng linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng và nội dung cụ thể. Qua kiểm tra, giám sát đã kịp thời phát hiện, chỉ ra và chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế của tập thể, cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng và tinh thần trách nhiệm, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Việc thi hành kỷ luật được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, đảm bảo nghiêm túc, khách quan, đúng thẩm quyền, đúng quy trình, nguyên tắc; xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm thể hiện rõ tính giáo dục, răn đe, góp phần nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ, đảng viên và tăng cường niềm tin của Nhân dân vào tổ chức Đảng ở cơ sở⁸.

Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật tiếp tục khẳng định là một trong những khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên, giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong toàn Đảng bộ.

1.4. Công tác dân vận và văn phòng cấp ủy có nhiều tiến bộ, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động

Các tổ chức trong hệ thống chính trị đã triển khai nghiêm túc Quy chế công tác dân vận trong hệ thống chính trị; từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chất lượng hoạt động của khối dân vận, tổ dân vận ngày càng được nâng cao, góp phần tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với Nhân dân, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Việc triển khai Luật dân chủ ở cơ sở tiếp tục được thực hiện có hiệu quả, gắn với thực hiện quy chế tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân trên nhiều lĩnh vực, nhất là các vấn đề liên quan đến đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, xây dựng nông thôn mới... Qua đối thoại đã kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, giải quyết những kiến nghị, vướng mắc ngay từ cơ sở, góp phần củng cố lòng tin và tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Các phong trào thi đua yêu nước tiếp tục được đẩy mạnh, trong đó phong trào “Dân vận khéo” gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao được triển khai sâu rộng, đa dạng về hình thức, thiết thực về nội dung, tạo sức lan tỏa trong cộng đồng⁹. Qua

⁸ Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra đã tổ chức 132 cuộc kiểm tra, giám sát đối với 132 lượt tổ chức đảng và 363 lượt đảng viên, trong đó có 14 cấp ủy viên. Tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 3 tổ chức đảng và 7 đảng viên. Thi hành kỷ luật đối với 1 tổ chức đảng và 35 đảng viên: trong đó, 28 đảng viên bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách, 6 đảng viên bị cảnh cáo và 01 đảng viên bị khai trừ khỏi Đảng.

⁹ Đã xây dựng 185 mô hình dân vận khéo, nhiều mô hình đã phát huy có hiệu quả cao: mô hình “Biển rác thải thành thè BHYT”, “phân loại rác thải thành phân bón vi sinh” của Hội LHPN xã, mô hình “Tiết kiệm xây

đó, góp phần ổn định tình hình chính trị, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy sức mạnh tổng hợp trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh và xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở.

Hoạt động của Văn phòng cấp ủy tiếp tục được quan tâm và từng bước nâng cao chất lượng. Việc bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ Văn phòng Đảng ủy – Hội đồng nhân dân được triển khai kịp thời, đúng quy định của tổ chức đảng và pháp luật hiện hành. Công tác quản lý, lưu trữ, bổ sung hồ sơ cán bộ, đảng viên được thực hiện nền nếp, từng bước đổi mới theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới. Trang thiết bị văn phòng cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tham mưu, tổng hợp, phục vụ các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy.

Công tác tham mưu xây dựng các văn bản của Đảng đảm bảo chất lượng, đúng quy trình; việc theo dõi, đôn đốc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy và các bộ phận liên quan được thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ. Việc quản lý, thu nộp và sử dụng đảng phí, ngân sách hoạt động của Đảng được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, góp phần đảm bảo điều kiện hoạt động thường xuyên của Đảng bộ.

1.5. Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy

Xác định rõ tập trung dân chủ là nguyên tắc tổ chức cơ bản trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; chú trọng phát huy sức mạnh, trí tuệ tập thể; đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương, tính chủ động, quyết đoán của người đứng đầu. Việc thảo luận, ban hành các chủ trương, nghị quyết luôn được thực hiện dân chủ, công khai, chặt chẽ, đúng quy trình. Chủ động nắm bắt thông tin, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhận thức và hành động để thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Chú trọng lãnh đạo thực hiện dân chủ cơ sở gắn với công bằng xã hội, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Tăng cường lãnh đạo chính quyền trong cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, nghị quyết của Đảng; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả điều hành, trong đó lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo quan trọng để đánh giá kết quả công việc và phẩm chất cán bộ, công chức.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; nâng cao nhận thức về vai trò MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội trong công tác giám sát, phản biện xã hội. Trong giám sát, lựa chọn những nội dung, vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, đoàn viên và Nhân dân để thực hiện. Tạo mọi điều

kiện thuận lợi để MTTQ và các đoàn thể thực hiện vai trò phản biện, góp ý các chủ trương, chính sách của cấp ủy và chính quyền các cấp trước khi ban hành.

1.6. Công tác xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh

Về xây dựng chính quyền: Cấp ủy Đảng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật, an toàn và đạt kết quả cao. Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã ngày càng đi vào nền nếp, chất lượng được nâng cao; phát huy rõ vai trò đại diện của Nhân dân trong việc giám sát, phản ánh ý kiến cử tri, chất vấn và trả lời chất vấn, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền¹⁰.

Chú trọng công tác dân vận chính quyền, cải cách hành chính và chuyển đổi số; thực hiện nghiêm túc chế độ công vụ, nâng cao trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân. Việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân được thực hiện kịp thời, đúng quy trình, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo chất lượng phục vụ. Công tác hòa giải ở cơ sở được thực hiện hiệu quả, góp phần ổn định tình hình, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm, giúp nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và phát huy quyền làm chủ của người dân.

Công tác quản lý, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện đúng quy định, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm trong thực thi công vụ, góp phần xây dựng nền hành chính liêm chính, phục vụ.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội: Đảng ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới cả về nội dung và phương thức, hướng mạnh về cơ sở, bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Chú trọng phát huy vai trò của từng chi đoàn, chi hội trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn. Công tác củng cố tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động được triển khai đồng bộ; hiệu quả hoạt động từng bước được nâng cao, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động.

Nhiều phong trào, cuộc vận động tiêu biểu được triển khai hiệu quả, đi vào chiều sâu, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân. Tiêu biểu như cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; chương trình hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh

¹⁰ Trong nhiệm kỳ, đã có 85 lượt đại biểu tham gia chất vấn với 115 ý kiến về nội dung các vấn đề như: quản lý đất đai, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác trật tự hành lang ATGT, thi công chất lượng của các công trình, công tác thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, công tác cải cách hành chính, các nguồn thu – chi ngân sách...

khó khăn; chương trình “Tết vì người nghèo” hằng năm¹¹.... đã đạt nhiều kết quả thiết thực, góp phần tích cực vào thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

Các tổ chức đoàn thể tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong tổ chức các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị và đặc thù của từng hội. Hội Nông dân đẩy mạnh phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; các hoạt động liên kết phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với bảo vệ môi trường sinh thái được chú trọng. Đoàn Thanh niên triển khai hiệu quả các phong trào “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới”, “Chiến dịch Thanh niên tình nguyện hè”, các mô hình “Đảm nhận em nuôi”, “Tháng Thanh niên”..., thể hiện tinh thần xung kích, sáng tạo của tuổi trẻ trong giai đoạn mới. Hội Liên hiệp Phụ nữ tiếp tục phát động và duy trì các hoạt động như: phong trào “Hỗ trợ xây dựng Mái ấm tình thương”, chương trình “Mẹ đỡ đầu - kết nối yêu thương”, các mô hình phụ nữ tham gia bảo vệ môi trường... góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi hội, tạo môi trường rèn luyện, phát huy vai trò của hội viên. Hội Cựu chiến binh phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước; xây dựng nhiều mô hình, công trình thiết thực, hiệu quả, đóng góp tích cực trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu¹².

Công tác giám sát và phản biện xã hội được chú trọng, từng bước phát huy hiệu quả. Mặt trận Tổ quốc chủ động lựa chọn nội dung giám sát phù hợp, tập trung vào các vấn đề Nhân dân quan tâm như cán bộ, đất đai, an sinh xã hội. Việc phản biện các dự thảo nghị quyết, đề án của cấp ủy, chính quyền được thực hiện nghiêm túc, góp phần nâng cao chất lượng chính sách và khẳng định vai trò của Mặt trận trong xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh.

Thông qua các phong trào thi đua, cuộc vận động, vai trò chủ thể của đoàn viên, hội viên và Nhân dân ngày càng được phát huy, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Hằng năm, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đều được cấp trên đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường

¹¹ Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới nâng cao” phát huy nội lực huy động được 36,7 tỷ đồng (Khánh Hợp: 12, 8; Thịnh Trường: 11,6 tỷ; Nghi Thạch: 12,3 tỷ), hơn 40 ngàn ngày công lao động. Huy động “Tết vì người nghèo” hơn 4 tỷ đồng trong đó: (Khánh Hợp: 1,5 tỷ; Thịnh Trường: 1,5 tỷ; Nghi Thạch: 1 tỷ)

¹² Hội CCB đường cò 9 km trị giá hơn 600 triệu đồng. Đoàn Thanh niên gây quỹ hỗ trợ 180 triệu đồng; Đảm nhận thường xuyên 7 em nuôi; Hiến 250 đơn vị máu; Hỗ trợ TN lập nghiệp vay vốn phát triển sản xuất với số tiền gần 9,2 tỷ đồng. Hội Nông dân thành lập được 3 HTX, 2 làng nghề, 5 mô hình ứng dụng công nghệ cao. Hội LHPN xây dựng 2 cụm pano, 1,5 km đường cò, “Ngôi nhà xanh” tiết kiệm được gần 150 triệu đồng, tặng 82 thẻ BHYT; đỡ đầu 7 em nuôi; “Hũ gạo tiết kiệm” tích lũy gần 500 kg

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2020 - 2025 đạt 10,04%, hoàn thành mục tiêu đề ra¹³. Tổng giá trị sản xuất toàn xã (sau sáp nhập) đến hết năm 2025 ước đạt 2.174,44 tỷ đồng. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, giảm dần tỷ trọng nông - lâm - thủy sản, tăng dần tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ - thương mại. Cụ thể, đến năm 2025, tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 65,65%; thương mại - dịch vụ chiếm 22,37%; nông - lâm - thủy sản còn 11,98%. Thu nhập bình quân đầu người có mức tăng khá, năm 2025 ước đạt 62,27 triệu đồng, tăng 15,17 triệu đồng so với đầu kỳ, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; đời sống Nhân dân ngày càng được nâng cao.

Ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất được quan tâm, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế. Công tác bảo vệ môi trường được chú trọng, từng bước đi vào nền nếp.

2.1. Nông nghiệp chuyển dịch tích cực, xây dựng nông thôn mới nâng cao đạt kết quả nổi bật

Nhịp độ tăng trưởng ngành nông - lâm - thủy sản giai đoạn 2020 - 2025 đạt 2,32%/năm, giá trị sản xuất đạt 218,301 tỷ đồng. Trong nhiệm kỳ, mặc dù diện tích đất sản xuất nông nghiệp giảm mạnh do thu hồi để phục vụ các dự án hạ tầng và phát triển kinh tế - xã hội, song dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy, chính quyền, Nhân dân đã tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi năng suất, chất lượng cao, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

Nhiều sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của địa phương đã được chú trọng phát triển và xây dựng thương hiệu. Trên địa bàn có 5 sản phẩm được chứng nhận OCOP 3 sao. Các trang trại, gia trại chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản tiếp tục duy trì, phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, đem lại thu nhập ổn định cho người dân¹⁴.

Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao được tập trung chỉ đạo quyết liệt và đạt nhiều kết quả nổi bật. UBND các xã đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể theo từng năm để thực hiện các tiêu chí; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân hiến đất, hiến tài sản, kêu gọi con em quê hương trong và ngoài nước cùng doanh nghiệp đóng góp xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, địa phương đã tranh thủ chính sách hỗ trợ của Nhà nước, thu hút nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và các công trình phúc lợi xã hội thiết yếu¹⁵. Đến hết năm 2024, cả 3 xã trước sáp nhập đều đạt chuẩn nông thôn

¹³ Trong đó: xã Khánh Hợp đạt 10,5% (đạt chỉ tiêu kế hoạch từ 10% - 10,5%), xã Thịnh Trường đạt 8,64% (đạt chỉ tiêu kế hoạch từ 8,5% - 9%), xã Nghi Thạch đạt 10,98% (đạt chỉ tiêu kế hoạch 10,5% - 11%).

¹⁴ Tổng đàn trâu bò năm 2025 đạt 1145 con; tổng đàn lợn năm 2025 đạt 1664 con; tổng đàn gia cầm 333.000 con.

¹⁵ Tổng kinh phí xây dựng đã thực hiện 467,32 tỷ đồng, trong đó, xã Khánh Hợp 53 tỷ đồng, Nghi Thạch 180,32 tỷ đồng, Thịnh Trường 234 tỷ đồng. Nhân dân đóng góp hơn 5.100 ngày công, 92,95 tỷ đồng, hiến 3.235m² đất, phá dỡ 900m bờ rào...

mới nâng cao, tạo nền tảng quan trọng để xã Đông Lộc phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trong thời gian tới.

2.2. Công nghiệp - xây dựng có bước phát triển khá, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Nhịp độ tăng trưởng ngành Công nghiệp - xây dựng đạt 11,3%; Tổng giá trị sản xuất năm 2025 ước đạt 1.525,956 tỷ đồng, tăng 20,84% so với đầu nhiệm kỳ, đạt 101,79% so với chỉ tiêu Đại hội đề ra.

Tiểu thủ công nghiệp và các ngành nghề truyền thống tiếp tục được duy trì và phát triển theo hướng mở rộng quy mô, gắn với ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, góp phần giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người lao động. Một số nghề như sản xuất vật liệu xây dựng không nung, nhôm kính, cơ khí nhỏ, mộc dân dụng, vận tải, sửa chữa máy móc... tiếp tục phát triển.

Đầu tư xây dựng cơ bản có nhiều chuyên biến tích cực, với nhiều công trình hạ tầng được đầu tư đồng bộ, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Hạ tầng cụm công nghiệp Trường Thạch tiếp tục được quan tâm đầu tư, tỷ lệ lấp đầy đạt 100%, góp phần tăng thu ngân sách, tạo việc làm và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế tại địa phương.

Phát huy lợi thế vị trí địa lý và tiềm năng đất đai, trong nhiệm kỳ qua, xã đã tập trung chỉ đạo phát triển mạnh lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng cơ bản. Đến nay, trên địa bàn có 144 công ty, doanh nghiệp¹⁶ hoạt động ổn định, chủ yếu trong các lĩnh vực logistic, xây dựng, chế biến.

2.3. Thương mại - dịch vụ phát triển đa dạng, góp phần nâng cao thu nhập và chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Nhịp độ tăng trưởng ngành Thương mại - dịch vụ đạt 8,92%; Tổng giá trị sản xuất năm 2025 ước đạt 430,185 tỷ đồng, tăng 53,3% so với đầu nhiệm kỳ, đạt 106,02% so với chỉ tiêu Đại hội đề ra. Xác định phát triển dịch vụ thương mại để phục vụ Nhân dân và tạo thêm giá trị cho doanh nghiệp, cấp ủy đã tập trung chỉ đạo phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ cả về quy mô và chất lượng¹⁷. Lĩnh vực xuất khẩu lao động có bước phát triển nhanh, đến nay toàn xã có 2.195 lao động đang làm việc ở nước ngoài, vừa góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân vừa đóng góp vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2.4. Nâng cấp kết cấu hạ tầng, cải thiện môi trường đầu tư, đáp ứng yêu cầu phát triển

¹⁶ Xã Nghi Thạch 50 doanh nghiệp, xã Khánh Hợp 52 doanh nghiệp, xã Thịnh Trường 42 doanh nghiệp.

¹⁷ Toàn xã có trên 1200 hộ làm dịch vụ - thương mại tập trung chủ yếu các ngành nghề ki-ốt kinh doanh buôn bán nội thất, hải sản, khu dịch vụ ẩm thực tại khu vực hồ Tôm. Trên địa bàn xã có các 4 chợ truyền thống gồm chợ Sơn, chợ Nghi Khánh, chợ Nghi Hợp, chợ Cây Xoài.

Công tác quy hoạch được chỉ đạo sát sao, bảo đảm tính đồng bộ, liên thông, phù hợp với định hướng phát triển của địa phương. Tập trung rà soát, lập mới, điều chỉnh và tổ chức thực hiện các quy hoạch sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kịp thời bổ sung, điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp trong quá trình triển khai.

Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên, với nhiều công trình thiết yếu được triển khai bằng nguồn vốn ngân sách địa phương, chương trình mục tiêu quốc gia và xã hội hóa. Hạ tầng giao thông, kênh mương nội đồng, nhà văn hóa xóm, trường học, trạm y tế... được nâng cấp, xây mới¹⁸, góp phần cải thiện rõ rệt diện mạo nông thôn.

Cùng với đó, chính quyền địa phương tích cực cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi về hạ tầng, thủ tục hành chính và tiếp cận thông tin cho doanh nghiệp. Công tác giải phóng mặt bằng được đẩy nhanh, minh bạch, góp phần thu hút các nhà đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

2.5. Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường gắn với phát triển bền vững

Công tác điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hằng năm được thực hiện nghiêm túc, bám sát định hướng phát triển của địa phương. Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, cấp đổi, công nhận lại hạn mức đất ở cho Nhân dân được quan tâm chỉ đạo và xử lý kịp thời, đúng quy định.¹⁹

Nhiều dự án phát triển hạ tầng, chỉnh trang khu dân cư và đấu giá quyền sử dụng đất được triển khai đảm bảo công khai, minh bạch, đúng tiến độ, góp phần tăng thu ngân sách và đáp ứng nhu cầu sử dụng đất của người dân²⁰. Công tác giải phóng mặt bằng được tập trung thực hiện hiệu quả đối với các dự án trọng điểm như: đường Ven biển, đường ngang N5, tuyến giao thông nối Quốc lộ 46 đến đường Ven biển, Khu nhà ở & trung tâm thương mại Xô Viết...

Công tác quản lý Nhà nước về môi trường ngày càng được quan tâm, mang lại hiệu quả rõ rệt. Ý thức bảo vệ môi trường của Nhân dân được nâng cao. Hoạt động thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt được tổ chức thường xuyên tại các xóm, góp phần giữ gìn cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp, đáp ứng tiêu chí về môi trường trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

2.6. Công tác quản lý thu - chi ngân sách được thực hiện chặt chẽ, hiệu quả

¹⁸ Trong nhiệm kỳ đã đầu tư, nâng cấp 85km đường giao thông, 70 km kênh mương, thực hiện 15 dự án xây mới và cải tạo trường học, xây dựng 21 nhà văn hóa xóm.

¹⁹ Trong nhiệm kỳ, toàn xã đã thực hiện cấp đổi 3.806 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở; cấp đổi 1.726 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp, đạt 36,7%; lập và cấp 218 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các hộ dân

²⁰ Trong nhiệm kỳ, toàn xã đã tổ chức đấu giá thành công 212 lô đất ở tại các khu vực: xóm 1, xóm 3 (Nghị Thạch); Trung Thịnh, Nam Thịnh, Tây Thịnh, Trường An, Trường Lân, Trường Sơn (Thịnh Trường); Thống Nhất, Đông Thịnh, Việt Hồng (Khánh Hợp).

Công tác quản lý thu - chi ngân sách trên địa bàn xã được triển khai đồng bộ, đúng quy định của pháp luật, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Cấp ủy, chính quyền đã tập trung chỉ đạo khai thác triệt để các nguồn thu, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thu nộp kịp thời, đúng quy trình. Tổng thu ngân sách cả nhiệm kỳ đạt 795,5 tỷ đồng, tăng cao so với nhiệm kỳ trước. Chi ngân sách được thực hiện đúng mục đích, đảm bảo kịp thời cho các hoạt động thường xuyên của địa phương, công tác an sinh xã hội, các nhiệm vụ quốc phòng - an ninh và các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội. Tổng chi ngân sách cả nhiệm kỳ 794,3 tỷ đồng.

Nhìn chung, công tác thu - chi ngân sách trong nhiệm kỳ đã phát huy hiệu quả, đóng vai trò là công cụ tài chính quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

2.7. Khoa học công nghệ, chuyển đổi số và xây dựng chính quyền điện tử được triển khai có hiệu quả

Ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ trên nhiều lĩnh vực được chú trọng, nhất là trong sản xuất nông nghiệp, thủy sản, tiểu thủ công nghiệp. Nhiều mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất được triển khai hiệu quả, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng thu nhập cho người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy thực hiện chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP)²¹. Một số hộ sản xuất, cơ sở kinh doanh từng bước tiếp cận chuyển đổi số, sử dụng mạng xã hội, sàn thương mại điện tử để quảng bá, tiêu thụ sản phẩm.

Công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo và triển khai đồng bộ. Các ngành, các bộ phận chuyên môn đã từng bước áp dụng phần mềm quản lý, số hóa hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính qua môi trường mạng; góp phần nâng cao hiệu quả điều hành, cải cách hành chính và phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

3. Phát triển văn hóa, xã hội, con người

3.1. Giáo dục & Đào tạo phát triển toàn diện

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học được quan tâm đầu tư nâng cấp, từng bước đáp ứng nhu cầu học tập của con em. Công tác phổ cập giáo dục cả 3 hệ học đạt tỷ lệ cao. Đội ngũ giáo viên được tăng cường cả về số lượng và chất lượng, chuẩn hoá về trình độ. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Tiểu học và THCS đạt 100%; Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt 98,9%. Số giáo viên giỏi, học sinh giỏi các cấp và số

²¹ Trên địa bàn có 5 mô hình SX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Dưa lưới Hạnh Hạnh, Dưa lưới Thịnh Hồng, Dưa lưới Hùng Thanh, nho Hạ đen Hùng Thanh, nuôi tôm Hợp Thắng.

học sinh thi đậu vào các trường đại học, cao đẳng hàng năm đều tăng²². Đến nay đến nay 11/11 trường đạt chuẩn quốc gia, trong đó 02 trường đạt chuẩn mức độ 2. Công tác vận động tài trợ giáo dục và hoạt động khuyến học, khuyến tài được quan tâm. 5 năm qua, đã huy động trên 60 tỷ đồng để xây mới, tu sửa, nâng cấp, mua sắm cơ sở vật chất phục vụ dạy học và hơn 400 triệu đồng cho hoạt động khuyến học, khuyến tài. Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng, làm tốt công tác hướng nghiệp dạy nghề; đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

3.2. Văn hóa, thể thao, thông tin và truyền thông tiếp tục phát triển, góp phần nâng cao đời sống tinh thần Nhân dân

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh tiếp tục được đẩy mạnh, mang lại hiệu quả thiết thực. Chất lượng các danh hiệu văn hóa cơ bản được giữ vững và phát huy; đời sống tinh thần Nhân dân ngày càng nâng cao²³. Việc đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa - thể thao được quan tâm: trụ sở UBND xã, các công trình văn hóa được tu sửa, xây dựng khang trang; 100% xóm có nhà văn hóa, sân chơi, dụng cụ thể thao phục vụ nhu cầu sinh hoạt cộng đồng.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao được duy trì sôi nổi; 100% xóm và trường học đều có các đội thể thao quần chúng. Các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao được tổ chức thường xuyên, thu hút đông đảo Nhân dân tham gia, tạo khí thế thi đua sôi nổi. Công tác xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa - thể thao được đẩy mạnh. Nhiều sự kiện, hoạt động lớn được tổ chức thành công như: Đại hội Thể dục - Thể thao toàn xã, lễ kỷ niệm 70 năm thành lập xã và đón nhận danh hiệu xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa được quan tâm. Trong nhiệm kỳ, đã huy động nguồn lực xã hội hóa để tu bổ, tôn tạo các di tích tiêu biểu như Lăng mộ và Đền thờ Nguyễn Xí, Nhà thờ Nguyễn Thức Tự, Lăng mộ Nguyễn Kế Sài...; lập hồ sơ đề nghị công nhận Lăng mộ và Đền thờ Nguyễn Xí là di tích quốc gia đặc biệt, xếp hạng thêm 01 di tích cấp tỉnh (Đền Bắc Thịnh)²⁴. Các lễ hội truyền thống như: Lễ hội đền thờ Nguyễn Xí, Đền Cửa, Đền Diên Cờ được duy trì tổ chức hằng năm, thu hút đông đảo Nhân dân và du khách tham gia.

Hệ thống truyền thanh được đầu tư nâng cấp, tích hợp hệ thống truyền thanh thông minh với 16 cụm loa, đảm bảo thông tin tuyên truyền kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương đến cán bộ, Nhân dân.

²² Trong nhiệm kỳ, có 2 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 45 giáo viên dạy giỏi cấp huyện, 29 học sinh giỏi cấp tỉnh và 59 học sinh giỏi cấp huyện, hàng trăm học sinh đậu vào các trường đại học, cao đẳng.

²³ Đến nay, có 25/29 xóm, 5 đơn vị và 12 dòng họ đạt danh hiệu văn hóa; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 95%.

²⁴ Toàn xã hiện có 43 di tích, trong đó 1 di tích cấp quốc gia đặc biệt, 4 di tích cấp quốc gia, 6 di tích cấp tỉnh.

3.3. Công tác dân số, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm

Chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân ngày càng được nâng lên. Đã triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu y tế và công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh. Hoạt động hành nghề y, dược tư nhân được quản lý chặt chẽ; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được chú trọng. Cơ sở vật chất được đầu tư nâng cấp, cán bộ chuyên môn được bố trí đủ số lượng, các xã tiếp tục được công nhận đạt chuẩn Quốc gia về y tế giai đoạn 2025-2030.

Hoạt động truyền thông dân số và phát triển được quan tâm, góp phần nâng cao ý thức thực hiện công tác dân số trên địa bàn. Tỷ lệ phát triển dân số trên địa bàn duy trì ở mức 1%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội. Công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em được chú trọng, số trẻ em dưới 6 tuổi được cấp BHYT đạt 100%; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng còn 9,8%, giảm 0,2% so với năm 2020.

3.4. Lao động, việc làm, an sinh xã hội, gia đình và trẻ em tiếp tục được quan tâm, đạt nhiều kết quả tích cực

Công tác xuất khẩu lao động, đào tạo nghề và giải quyết việc làm có nhiều chuyển biến tích cực²⁵. Phối hợp tốt với các ngân hàng, nhất là Ngân hàng Chính sách xã hội, tạo điều kiện cho các hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng có nhu cầu vay vốn ưu đãi; đến nay, tổng dư nợ đạt trên 80 tỷ đồng. Việc rà soát tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo được thực hiện nghiêm túc, đúng đối tượng. Tỷ lệ hộ nghèo hiện còn 0,8%, giảm 0,18% so với chỉ tiêu nghị quyết; hộ cận nghèo còn 2,0%. Hoàn thành việc xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ khó khăn, người có công.²⁶

Công tác đảm bảo an sinh xã hội được quan tâm giải quyết kịp thời. Các hoạt động từ thiện nhân đạo, “Đền ơn đáp nghĩa” được triển khai rộng khắp, thu hút sự tham gia của nhiều tổ chức, cá nhân. Hàng năm, Quỹ “Vì người nghèo” huy động trên 150 triệu đồng. Công tác thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được thực hiện đầy đủ. Các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng được chi trả đúng, đủ, kịp thời theo quy định; thực hiện tốt chính sách thương binh, liệt sĩ, người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội; phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” tiếp tục được quan tâm. Trong 5 năm qua, ngoài chế độ do cấp trên hỗ trợ, địa phương đã vận động, tặng quà cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với tổng giá trị trên 4 tỷ đồng.

Thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, phòng chống tệ nạn xã hội.

²⁵ Hàng năm, giới thiệu, tạo việc làm mới cho khoảng 350 lao động. Tổng số lao động được đào tạo, tập huấn và giải quyết việc làm trong nhiệm kỳ là 3.710 người, trong đó có 2.210 người đi xuất khẩu lao động

²⁶ Trong nhiệm kỳ, đã hỗ trợ xây dựng và sửa chữa 51 nhà ở cho hộ nghèo, hộ khó khăn. Trong đó Nghi Thạch 11 nhà, Thịnh Trường 20 nhà, Khánh Hợp 20 nhà; Xây mới 26 nhà cho người có công và các đối tượng chính sách. Tổng số tiền trên 3 tỷ đồng.

4. Quốc phòng, an ninh được đảm bảo, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội

Cấp ủy, chính quyền xã thường xuyên quán triệt, triển khai nghiêm túc, kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và mệnh lệnh của cấp trên về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Thực hiện tốt công tác xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tổ chức tuần tra, canh gác trong các dịp lễ, tết, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Lực lượng dân quân, dự bị động viên được quan tâm xây dựng, đảm bảo đủ về số lượng, vững mạnh về chất lượng. Công tác giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh được tổ chức hiệu quả, đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao. Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ được thực hiện dân chủ, công khai, hoàn thành 100% chỉ tiêu²⁷. Tổ chức diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ đạt kết quả xuất sắc.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục ổn định. Lực lượng Công an tăng cường nắm tình hình cơ sở, chủ động tuần tra kiểm soát, kịp thời đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn. Triển khai hiệu quả Đề án 06 về chuyển đổi số trong quản lý dân cư, căn cước công dân và các dịch vụ công. Công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được chú trọng; trong nhiệm kỳ không xảy ra cháy nổ nghiêm trọng, đảm bảo an toàn về người và tài sản.

II. Hạn chế, tồn tại trong nhiệm kỳ 2020 - 2025

1. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng có nơi, có lúc chưa đáp ứng yêu cầu; việc nắm bắt, xử lý các vấn đề tư tưởng phát sinh ở một số chi bộ còn chậm, hiệu quả chưa cao. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở một số đơn vị còn hình thức. Sinh hoạt chi bộ ở một số nơi chưa thực sự nề nếp, chất lượng còn hạn chế.

Lãnh đạo xây dựng chính quyền trên một số lĩnh vực chưa hiệu quả; hoạt động giám sát của HĐND chưa rõ nét; quản lý nhà nước, nhất là về đất đai, giao thông. Cải cách hành chính, chuyển đổi số chưa đáp ứng yêu cầu; một số cán bộ, công chức chưa phát huy đầy đủ tinh thần trách nhiệm.

Hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể có nơi còn hành chính hóa, chưa sâu sát cơ sở, chưa theo sát tâm tư, nguyện vọng Nhân dân; việc vận động đoàn viên, hội viên tham gia giải quyết các vấn đề nảy sinh tại địa bàn hiệu quả chưa cao.

²⁷ Trong nhiệm kỳ tổ chức tiếp nhận 116 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương và giao quân 114 thanh niên, các năm đều hoàn thành và vượt chỉ tiêu cấp trên giao. Tổ chức đăng ký nghĩa vụ quân sự cho 973 nam công dân, 100% công dân chấp hành nghiêm lệnh gọi.

Việc đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy có mặt còn hạn chế. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban chấp hành Đảng ủy trên một số lĩnh vực chưa quyết liệt, chưa dự báo được tình hình để có các giải pháp phù hợp.

2. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường

Tốc độ tăng trưởng kinh tế chưa thực sự bền vững, chất lượng tăng trưởng chưa cao, giá trị gia tăng còn thấp. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm; các doanh nghiệp phần lớn quy mô nhỏ, năng lực cạnh tranh hạn chế; hoạt động của các hợp tác xã còn hình thức, hiệu quả thấp; thương mại - dịch vụ manh mún, thiếu quy hoạch. Thu ngân sách tuy đạt kế hoạch nhưng chưa ổn định, thu từ tiền sử dụng đất chiếm tỷ trọng cao.

Nông nghiệp còn phân tán, chưa hình thành rõ nét các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn; liên kết sản xuất - tiêu thụ chưa bền vững; ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cao và chuyển đổi số còn hạn chế.

Một số công trình giao thông, thủy lợi, trường học xuống cấp; tỷ lệ kiên cố hóa kênh mương, giao thông nội đồng còn thấp. Công tác quản lý đất đai còn bất cập, nhất là trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xử lý tranh chấp đất đai kéo dài ở một số địa bàn.

Ý thức bảo vệ môi trường của một bộ phận người dân, doanh nghiệp chưa cao.

3. Phát triển văn hóa, xã hội, con người

Chất lượng giáo dục toàn diện giữa các đơn vị chưa đồng đều; giáo dục mũi nhọn chưa tương xứng với tiềm năng; tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 còn chậm.

Việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch chưa hiệu quả, chưa tương xứng với tiềm năng. Nguồn lực đầu tư cho các hoạt động văn hóa còn hạn chế; thiếu các mô hình văn hóa tiêu biểu. Công tác thông tin, tuyên truyền có lúc chất lượng chưa cao.

Công tác đào tạo nghề, giới thiệu việc làm còn hạn chế; quản lý hành nghề y, dược tư nhân và vệ sinh an toàn thực phẩm hiệu quả chưa cao.

4. Quốc phòng, an ninh

Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về quốc phòng, an ninh hiệu quả chưa cao. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho lực lượng Quân sự, Công an xã còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Tình hình an ninh trật tự, an ninh nông thôn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp; một số loại tội phạm, tệ nạn xã hội diễn biến khó lường. Nhận thức về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân còn hạn chế.

5. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

5.1. Nguyên nhân khách quan

Tình hình kinh tế – chính trị thế giới và khu vực diễn biến phức tạp; thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là đại dịch Covid-19 ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội. Giá cả vật tư tăng cao, đầu ra sản phẩm nông nghiệp không ổn định gây khó khăn cho sản xuất và đời sống Nhân dân.

Nguồn lực đầu tư cho địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển.

Nhận thức về pháp luật của một bộ phận người dân không đồng đều dẫn đến tình trạng lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép còn xảy ra.

5.2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, điều hành của chính quyền trên một số lĩnh vực chưa thật quyết liệt, thiếu linh hoạt, nhạy bén; chưa kịp thời dự báo tình hình để có giải pháp phù hợp.

Việc bố trí, sử dụng cán bộ còn bất cập; một số đồng chí chưa phát huy tốt vai trò, năng lực còn hạn chế, tinh thần trách nhiệm chưa cao.

Một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân còn tâm lý e dè trước đổi mới, chưa mạnh dạn đầu tư phát triển, nhất là trong lĩnh vực kinh tế; ý thức chấp hành pháp luật và tinh thần đấu tranh với các hành vi vi phạm chưa rõ nét.

Quy hoạch phát triển ở một số lĩnh vực chưa đồng bộ, còn chùng chéo, gây khó khăn trong tổ chức thực hiện.

III. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm

1. Đánh giá chung

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, song dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, cùng tinh thần đoàn kết, nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân 03 xã, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đạt được nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện. Phần lớn các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt kế hoạch. Kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng khá; diện mạo nông thôn có nhiều khởi sắc theo hướng văn minh, hiện đại. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội chuyển biến tích cực; an sinh xã hội được bảo đảm; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng nâng cao. Quốc phòng, an ninh giữ vững ổn định. Hệ thống chính trị được củng cố; năng lực lãnh đạo, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được nâng lên; cải cách hành chính, chuyển đổi số có chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện vẫn còn những khó khăn, hạn chế: Cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, chưa tương xứng với tiềm năng. Hạ tầng kinh tế - xã hội còn thiếu đồng bộ, nhiều công trình giao thông thi công chậm hoặc dở dang. Lĩnh vực dịch vụ phát triển chưa đa dạng, tiềm lực du lịch còn khó khăn. Một số công trình trọng điểm triển khai chưa đảm bảo tiến độ. Khoảng cách phát triển giữa các khu vực còn bất cập. Quản lý đất đai, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường còn hạn chế; an ninh trật tự có

lúc tiềm ẩn yếu tố phức tạp. Công tác xây dựng Đảng, điều hành chính quyền, cải cách hành chính và chuyển đổi số ở một số nơi hiệu quả chưa cao, còn thiếu đồng bộ.

2. Bài học kinh nghiệm

Thứ nhất, phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ là nhân tố quyết định thành công. Tôn trọng và thực hiện tốt quyền làm chủ của Nhân dân theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân kiểm tra, dân giám sát, dân hưởng thụ”; khơi dậy và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; lắng nghe, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng từ cơ sở.

Thứ hai, tập trung xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với văn hóa - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh và ổn định chính trị.

Thứ ba, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu, phát huy tính nêu gương, tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Thứ tư, nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành; xác định rõ tiềm năng, lợi thế của địa phương để hoạch định hướng phát triển phù hợp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; chú trọng sơ kết, tổng kết, kịp thời điều chỉnh trong tổ chức thực hiện.

Thứ năm, phát huy nội lực, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ của cấp trên, các nguồn lực xã hội và con em quê hương; sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ các chương trình trọng tâm, nhiệm vụ đột phá. Quan tâm thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chăm lo đối tượng yếu thế, tạo sự đồng thuận công bằng trong xã hội.

Phần thứ hai

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

I. Bối cảnh, tình hình nhiệm kỳ 2025 - 2030

Nhiệm kỳ 2025 - 2030 là giai đoạn đầu triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp, vừa mở ra thời cơ mới, vừa đặt ra nhiều thách thức. Đông Lộc có vị trí thuận lợi, dư địa phát triển lớn; bộ máy chính trị sau sắp xếp tinh gọn là cơ hội quan trọng để nâng cao hiệu quả điều hành, thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững. Chủ trương cải cách hành chính, chuyển đổi số, thu hút đầu tư, phát triển khoa học - công nghệ được Trung ương, tỉnh chỉ đạo quyết liệt, tạo điều kiện thuận lợi để địa phương bứt phá. Tình hình chính trị - xã hội ổn định, là nền tảng quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội toàn diện.

Tuy nhiên, bối cảnh thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường và áp lực giải quyết việc làm, giải phóng mặt bằng các dự án là những thách thức lớn. Việc vận hành mô hình chính quyền hai cấp bước đầu còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Trước tình hình đó, đòi hỏi Đảng bộ và Nhân dân cần chủ động, linh hoạt, tận dụng tốt thời cơ, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, đoàn kết, nỗ lực, phát huy tiềm năng, lợi thế để xây dựng xã nhà phát triển nhanh, toàn diện và bền vững.

II. Quan điểm phát triển

1. Đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thống nhất định hướng phát triển phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tiễn của xã sau sáp nhập.

2. Đổi mới tư duy phát triển, lấy khoa học - công nghệ, chuyển đổi số làm động lực; phát huy truyền thống văn hóa, tinh thần đoàn kết và khát vọng vươn lên của Nhân dân Đông Lộc làm nền tảng phát triển bền vững.

3. Tận dụng tốt thời cơ, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương; huy động nội lực, tranh thủ các nguồn lực từ bên ngoài, vận dụng linh hoạt chính sách của cấp trên để đầu tư hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội.

4. Gắn phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, củng cố quốc phòng - an ninh và bảo đảm ổn định chính trị; chú trọng phát triển toàn diện, bền vững; ưu tiên các ngành có khả năng tạo đột phá.

5. Xây dựng chính quyền gần dân, vì dân; đẩy mạnh cải cách hành chính. Phát huy vai trò nêu gương, năng lực đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu.

III. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, huy động sự tham gia tích cực của Nhân dân trong phát triển địa phương. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội toàn diện; phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; bảo vệ môi trường sinh thái; xây dựng diện mạo nông thôn ngày càng khởi sắc, đời sống Nhân dân không ngừng được cải thiện. Phấn đấu đến năm 2030, xã Đông Lộc đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030:

2.1. Chỉ tiêu về kinh tế

(1) Cơ cấu kinh tế: chuyển dịch theo hướng phù hợp: Tiếp tục giảm tỷ trọng nông nghiệp, tăng tỷ trọng ngành dịch vụ và công nghiệp. *Cụ thể: - Nông, lâm, thủy sản: 8,8%; Công nghiệp - xây dựng: 51,93%; Dịch vụ - thương mại: 39,27%.*

(2) Tổng sản lượng lương thực có hạt: Duy trì ổn định ở mức 6.500 – 7.500 tấn/năm.

(3) Số sản phẩm được công nhận đạt chuẩn OCOP từ 3 sao trở lên: 7 - 8 sản phẩm.

(4) Thu nhập bình quân đầu người/năm từ 85,5 - 95,5 triệu đồng/người/năm.

(5) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân hàng năm từ 10 - 15%/năm. Thu ngân sách do xã quản lý đến năm 2030 đạt 180 tỷ đồng.

(6) Tỷ lệ đường cấp xã trên địa bàn được cứng hóa 100%.

(7) Phấn đấu đến năm 2030 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu về chuyển đổi số.

(8) Số hợp tác xã thành lập mới trong giai đoạn: 03 hợp tác xã.

2.2. Chỉ tiêu về văn hóa, xã hội

(9) Tốc độ tăng dân số bình quân hàng năm: 1,2%.

(10) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2030 đạt trên 96%.

(11) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội trên 35%.

(12) Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc - xin 100%.

(13) Mức giảm tỉ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm 0.15%.

(14) Tỷ lệ gia đình thể thao 45%.

(15) Tỷ lệ người tập luyện thể dục thể thao thường xuyên: 50%.

(16) Tỷ lệ thôn văn hóa 93%.

(17) Chỉ số chuyển đổi số cấp xã (DTI): thứ hạng 15.

(18) Tỷ lệ đường cấp xã có đường điện chiếu sáng: Phấn đấu đạt trên 70%.

(19) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng: dưới 6%.

(20) Số trường học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2: 7 trường.

2.3. Chỉ tiêu về môi trường

(21) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom xử lý 100%.

(22) Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh 100%; Trong đó: tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước sạch đáp ứng quy chuẩn 100%.

2.4. Chỉ tiêu về quốc phòng an ninh

(23) Tỷ lệ cơ sở an toàn làm chủ, sẵn sàng chiến đấu và giữ vững ổn định chính trị, xã hội hàng năm: 95-100%.

2.5. Chỉ tiêu về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

(24) Tỷ lệ số tổ chức cơ sở đảng được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm đạt 100%, phần đầu không có tổ chức cơ sở đảng bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

(25) Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới bình quân hàng năm tối thiểu so với tổng số đảng viên toàn Đảng bộ: 3%.

(26) Đảng bộ, Chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội hàng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (trong đó, Đảng bộ ít nhất 01 năm được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ).

V. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, hiệu lực - hiệu quả quản lý của chính quyền. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Hoàn thiện lộ trình sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả đến năm 2030. Phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Phát triển kinh tế theo hướng bền vững, trọng tâm là phát triển thương mại, dịch vụ và đô thị. Thu hút đầu tư, thúc đẩy kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng. Khai thác hiệu quả tiềm năng đất đai, phát triển nông nghiệp công nghệ cao; chú trọng bảo vệ môi trường, phát triển xanh - sạch - bền vững.

3. Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại; tập trung đầu tư các công trình trọng điểm, các tuyến giao thông liên xã, trung tâm thương mại, hệ thống thủy lợi, trường học, trạm y tế, nước sạch... Triển khai xây dựng Trung tâm Logistics theo quy hoạch.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và phát triển nguồn nhân lực; chú trọng đào tạo nghề theo nhu cầu thị trường, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa - lịch sử, gắn với phát triển du lịch văn hóa, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ.

5. Bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động phòng ngừa, giải quyết kịp thời các tồn đọng, vướng mắc ngay từ cơ sở. Nâng cao chất lượng hoạt động khu vực phòng thủ, sẵn sàng ứng phó với các tình huống phát sinh, tạo môi trường ổn định, an toàn cho phát triển kinh tế - xã hội.

VI. Các khâu đột phá

1. Lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội hướng tới xây dựng chính quyền số.

2. Phát triển hạ tầng thiết yếu đồng bộ, hiện đại, có trọng điểm; tập trung xây dựng chợ, trường học, trạm y tế, trung tâm văn hóa - thể thao, điện chiếu sáng, cây xanh, hệ thống thoát nước; chỉnh trang khu dân cư theo hướng “sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn”, tạo nền tảng xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2030.

3. Tập trung phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của xã; tiếp tục triển khai toàn diện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của xã có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới.

VII. Nhiệm vụ, giải pháp

1. Nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, các nhiệm vụ có tính nền tảng thúc đẩy phát triển.

Cụ thể hóa kịp thời và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng; xây dựng chương trình, kế hoạch hành động sát thực tiễn ngay từ đầu nhiệm kỳ. Phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ và kết quả. Bảo đảm hệ thống chính trị hoạt động thông suốt, hiệu quả; nâng cao chất lượng quản lý, điều hành của chính quyền gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn. Phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận, khơi dậy sức mạnh tổng hợp trong Nhân dân.

Tập trung phát triển hạ tầng đồng bộ, nhất là giao thông, thương mại, dịch vụ, công nghiệp theo hướng hiện đại và bền vững. Cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ các thành phần kinh tế phát triển.

Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, nâng cao chất lượng dịch vụ công; đơn giản hóa thủ tục, nâng chỉ số năng lực cạnh tranh. Chủ động tham mưu UBND tỉnh cơ chế đặc thù, chính sách ưu tiên để thúc đẩy Đông Lộc phát triển nhanh, bền vững.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy hành chính. Phối hợp hiệu quả giữa cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai các nhiệm vụ phát triển. Chủ động dự báo tình hình, kịp thời ứng phó với các thách thức mới trong quá trình phát triển, đặc biệt là biến đổi khí hậu, dịch bệnh, biến động thị trường. Đổi mới phương thức huy động và sử dụng các nguồn lực xã hội phục vụ phát triển hạ tầng và các lĩnh vực then chốt. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, giám sát thực hiện nhiệm vụ.

2. Đẩy mạnh phát triển toàn diện, bền vững các ngành kinh tế; tập trung phát triển các khu vực kinh tế trọng điểm.

2.1. Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá, chất lượng cao

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tập trung cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững; chuyển đổi tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp. Ứng dụng khoa học công nghệ, công nghệ số, kỹ thuật canh tác tiên tiến, thân thiện với môi trường. Khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm và truy xuất nguồn gốc.

Tăng cường liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Tập trung đầu tư hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, nhất là hệ thống thủy lợi, kênh mương nội đồng, điện sản xuất, giao thông phục vụ cơ giới hóa. Đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, phát triển các mô hình kinh tế trang trại, hợp tác xã kiểu mới. Ưu tiên phát triển các sản phẩm OCOP.

Thực hiện quyết liệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu gắn với cải thiện toàn diện đời sống nông dân cả về thu nhập, văn hóa, môi trường sống và an ninh nông thôn mới kiểu mẫu.

2.2. Quan tâm thu hút đầu tư, nâng cao giá trị ngành công nghiệp - xây dựng

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp giai đoạn 2021- 2030. Tập trung phát triển các nhóm ngành có lợi thế như: chế biến nông sản, nghề mộc, cơ khí, vật liệu xây dựng, gia công may mặc và các ngành có hàm lượng kỹ thuật cao.

Thực hiện tốt công tác xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đồng hành cùng doanh nghiệp; khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư vào sản xuất, chú trọng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị. Tăng cường kết nối với các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh để đón đầu làn sóng đầu tư mới.

Huy động đa dạng các nguồn lực để đầu tư xây dựng, nâng cấp kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển công nghiệp và xây dựng, ưu tiên các tuyến đường trọng yếu đã xuống cấp như: tuyến từ Quốc lộ 46 đi xóm Hợp Lợi, tuyến nối Quốc lộ 48E đi xóm Quyết Tiến, đường Đức Thiết... Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, mở rộng các trục giao thông chiến lược.

Khẩn trương xúc tiến đầu tư, mở rộng tuyến đường mới nối từ Đại học Vinh đến Đường N5 trong Khu kinh tế Đông Nam, qua địa bàn xã, nhằm khai thác tiềm năng đất đai, tạo không gian phát triển đô thị, thương mại - dịch vụ dọc hai bên tuyến. Trong nhiệm kỳ, phân đầu thu hút được từ 2 đến 3 khu đô thị, trung tâm thương mại dịch vụ lớn, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế và hình thành đô thị mới năng động.

2.3. Tiếp tục mở rộng và đa dạng các loại hình kinh doanh, dịch vụ để phát triển kinh tế

Đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại, phù hợp với nhu cầu phát triển đô thị. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, cơ cấu lại hoạt động của các chợ truyền thống như chợ Sơn, chợ Nghi Hợp và các trung tâm dịch vụ thương mại, đảm bảo văn minh thương mại, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng cháy chữa cháy.

Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ có giá trị gia tăng cao, có tiềm năng phát triển mạnh như: y tế, giáo dục, công nghệ thông tin, logistics, thương mại điện tử... Chủ động kết nối với các sàn thương mại điện tử lớn để hỗ trợ doanh nghiệp và người dân quảng bá, tiêu thụ sản phẩm.

Khuyến khích phát triển các loại hình dịch vụ mới như: tư vấn pháp lý, bất động sản, nhà ở xã hội, hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Ưu tiên phát triển các dịch vụ phục vụ sản xuất công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ hậu cần phục vụ logistics.

Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, hóa đơn điện tử, số hóa hoạt động bán lẻ, quản lý chuỗi cung ứng. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh chuyển đổi mô hình kinh doanh truyền thống sang kinh doanh trực tuyến, nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường.

Phát triển hệ thống tín dụng theo hướng linh hoạt, thuận tiện, đa dạng hóa các sản phẩm phục vụ sản xuất, kinh doanh. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng chính sách, khơi thông nguồn lực xã hội phục vụ phát triển thương mại - dịch vụ bền vững.

2.4. Quản lý, khai thác và sử dụng các nguồn thu

Khai thác hiệu quả các nguồn thu trên địa bàn, nhất là các khoản thu từ đất đai, thuế thu nhập cá nhân, thu ngoài quốc doanh, phí và lệ phí. Chủ động rà soát, quản lý chặt chẽ nguồn thu theo quy định pháp luật; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính - thuế để tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế.

Quyết liệt xử lý dứt điểm các khoản nợ đọng thuế kéo dài; phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng trong kiểm tra, thanh tra, giám sát chống thất thu, trốn thuế, nhất là trong hoạt động chuyển nhượng đất đai, kinh doanh cá thể và dịch vụ.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa dữ liệu quản lý thu - chi ngân sách; triển khai đồng bộ các giải pháp chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính công nhằm minh bạch, hiện đại hóa công tác thu ngân sách.

Phân bổ ngân sách hợp lý, ưu tiên chi cho đầu tư phát triển, các lĩnh vực thiết yếu như y tế, giáo dục, xây dựng hạ tầng, an sinh xã hội và chuyển đổi số. Quản lý chi tiêu công chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm, đúng mục đích, tránh dàn trải, thất thoát.

Tăng cường công tác giám sát đầu tư công; nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, đồng thời từng bước cân đối nguồn lực để xử lý, giảm nợ công của địa phương, tạo dư địa tài chính cho phát triển dài hạn.

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động tối đa các nguồn lực hợp pháp ngoài ngân sách từ tổ chức, cá nhân, con em xa quê để đầu tư vào các công trình trọng điểm và các chương trình mục tiêu phát triển của xã.

2.5. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại theo hướng đô thị

Tập trung đầu tư, nâng cấp hạ tầng thiết yếu phục vụ dân sinh và phát triển đô thị, đáp ứng yêu cầu của xã mở rộng sau sáp nhập. Ưu tiên đầu tư các công trình thiết yếu như: hệ thống chiếu sáng, thoát nước, chỉnh trang khu dân cư nông thôn theo hướng “sáng - xanh - sạch - đẹp”; từng bước hoàn thiện các tuyến giao thông nội xã kết nối đồng bộ giữa các vùng dân cư với trung tâm hành chính và khu kinh tế Đông Nam.

Hoàn thiện các công trình phục vụ đời sống Nhân dân như: trung tâm văn hóa - thể thao, hệ thống nhà văn hóa, sân chơi cộng đồng. Quan tâm đầu tư, nâng cấp các trường học đạt chuẩn quốc gia, đáp ứng nhu cầu học tập sau sáp nhập dân số tăng nhanh.

Tiếp tục đầu tư hạ tầng số, xây dựng cơ sở dữ liệu kinh tế - xã hội của xã, triển khai mạng wifi công cộng tại trung tâm hành chính, khu vực chợ, điểm du lịch. Tăng cường lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh trật tự, quản lý đô thị thông minh.

Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư công trung hạn và các nguồn lực khác để sớm hoàn thiện các tuyến giao thông động lực như: tuyến đường Đại học Vinh - đường N5 và các hệ thống kênh tiêu thoát nước qua địa bàn Đông Lộc, mở ra không gian phát triển mới với các phường phụ cận.

2.6. Phát triển các khu vực kinh tế trọng điểm

Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam thực hiện tốt công tác quy hoạch, giải phóng mặt bằng và thu hút đầu tư vào các khu chức năng trên địa bàn. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng, nhất là tại các khu vực đã được quy hoạch, tạo quỹ đất sạch để thu hút các dự án lớn. Ưu tiên triển khai xây dựng sàn giao dịch và trung tâm triển lãm sản phẩm gỗ, lâm sản, tạo chuỗi giá trị sản xuất, chế biến, tiêu thụ gỗ bền vững thuộc dự án Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng Bắc Trung Bộ.

Hoàn thiện hạ tầng Cụm công nghiệp Trường Thạch, tăng cường công tác bảo vệ môi trường và thu hút doanh nghiệp đầu tư. Tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch

các vùng sản xuất và vùng giáp ranh khu kinh tế, hướng tới hình thành vành đai công nghiệp - đô thị - dịch vụ kết nối với Quốc lộ 46, đường N5 và khu kinh tế Đông Nam.

Phát triển khu vực Khánh Hợp (xã cũ) thành khu đô thị trung tâm, hiện đại, tích hợp các chức năng hành chính, thương mại, dịch vụ, hệ thống chợ truyền thống, khu ẩm thực và thương mại hai bên tuyến Đại học Vinh - đường N5, hình thành trục phát triển mới của xã.

3. Phát triển toàn diện các lĩnh vực Văn hóa - Xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đời sống Nhân dân và bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội

3.1. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển

Đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục & Đào tạo nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Tập trung củng cố, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện ở tất cả các bậc học, cấp học; triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tăng cường đưa các nội dung về công nghệ số, kỹ năng số, trí tuệ nhân tạo vào chương trình giáo dục từ tiểu học, THCS, từng bước hình thành nền tảng nhân lực phù hợp yêu cầu chuyển đổi số và phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; thực hiện hiệu quả phân luồng, định hướng nghề nghiệp sau THCS, THPT. Quan tâm đào tạo nghề theo nhu cầu thị trường, gắn với giải quyết việc làm và chuyển dịch cơ cấu lao động.

Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục có trình độ, tâm huyết, đủ năng lực thực hiện chương trình đổi mới. Thực hiện tốt công tác quy hoạch mạng lưới trường lớp, bảo đảm quy mô phát triển giáo dục phù hợp với tình hình sau sáp nhập xã; tăng cường huy động xã hội hóa, vận động tài trợ cho giáo dục.

Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa; phấn đấu xây dựng thêm trường đạt chuẩn quốc gia, đặc biệt trường đạt chuẩn mức độ 2.

3.2. Phát triển toàn diện văn hóa và con người Đông Lộc, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc, trở thành sức mạnh nội sinh cho phát triển bền vững.

Tập trung xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc quê hương, phát triển hài hòa giữa truyền thống và hiện đại. Chú trọng xây dựng con người Đông Lộc phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất, kỹ năng và bản lĩnh hội nhập. Nâng cao hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa thực chất, đi vào chiều sâu.

Đẩy mạnh công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các di sản văn hóa, di tích lịch sử trên địa bàn; xem đây là nền tảng tinh thần, động lực để giáo dục truyền thống yêu nước, góp phần xây dựng hình ảnh Đông Lộc trong quá trình hội nhập và phát triển.

Phối hợp thực hiện quy hoạch mở rộng Di tích quốc gia đặc biệt Lăng và Đền thờ Nguyễn Xí trở thành điểm đến du lịch trọng điểm của tỉnh.

Phát triển mạnh mẽ phong trào thể dục thể thao quần chúng, mở rộng các sân chơi văn hóa, thể thao tại cơ sở. Đầu tư nâng cấp thiết chế văn hóa - thể thao cấp xã và thôn xóm. Nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin - truyền thông, xây dựng mạng lưới truyền thanh hiện đại, đồng bộ, kịp thời chuyển tải chủ trương, chính sách đến với người dân.

3.3. Phát triển hệ thống y tế đồng bộ, hiện đại; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Tập trung quy hoạch lại mạng lưới y tế cơ sở sau sáp nhập, bảo đảm đủ điều kiện thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế và phòng, chống dịch bệnh. Nâng cao chất lượng hoạt động trạm y tế, từng bước chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ cán bộ y tế; tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa Nghi Lộc đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

Tiếp tục thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển; chú trọng chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm lo đời sống người cao tuổi, trẻ em và nhóm yếu thế. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức tự chăm sóc, bảo vệ sức khỏe trong cộng đồng.

Siết chặt quản lý nhà nước đối với hoạt động y dược tư nhân, bảo đảm chất lượng dịch vụ y tế. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về hành nghề y dược, vệ sinh an toàn thực phẩm, góp phần bảo vệ sức khỏe, an toàn tính mạng cho người dân.

3.4. Nâng cao hiệu quả công tác lao động, việc làm và bảo đảm an sinh xã hội, góp phần ổn định và phát triển xã hội bền vững

Tăng cường đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường, nhất là đào tạo lao động kỹ thuật phục vụ các khu công nghiệp như Nam Cẩm, WHA... và xuất khẩu lao động. Mở rộng hợp tác với các trung tâm dạy nghề, doanh nghiệp để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững, ưu tiên đầu tư hạ tầng, hỗ trợ phát triển sinh kế cho các xóm khó khăn. Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa thực hiện hiệu quả cuộc vận động “Vì người nghèo”, hỗ trợ xây dựng nhà ở, tạo việc làm, nâng cao thu nhập.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội; phát huy hiệu quả các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”. Đẩy mạnh công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng chống tệ nạn xã hội, thúc đẩy bình đẳng giới và nâng cao vai trò của phụ nữ trong đời sống xã hội.

3.5. Thường xuyên quan tâm thực hiện và nâng cao hiệu quả công tác tôn giáo

Triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác tôn giáo, quan tâm giải quyết các nhu cầu chính đáng của các tôn giáo.

Xây dựng mối quan hệ đoàn kết, đồng thuận vì mục tiêu phát triển chung của xã. Nâng cao tinh thần cảnh giác, ngăn ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động lợi dụng tôn giáo để chia rẽ mỗi đại đoàn kết toàn dân, chống phá Đảng và Nhà nước.

4. Quản lý và sử dụng có hiệu quả đất đai, tài nguyên; bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu

Rà soát, xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã giai đoạn 2026 - 2030; đảm bảo phân bổ quỹ đất hợp lý giữa phát triển đô thị, công nghiệp - dịch vụ và sản xuất nông nghiệp, trong đó ưu tiên đất cho nông nghiệp chất lượng cao, vùng sản xuất tập trung. Tăng cường kiểm tra, siết chặt quản lý việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xử lý nghiêm các hành vi lấn chiếm, sử dụng sai mục đích.

Khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên. Nâng cao hiệu quả công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, nhất là ở khu dân cư, chợ, trường học, khu sản xuất. Triển khai nhân rộng mô hình phân loại, xử lý rác tại nguồn; khuyến khích xã hội hóa đầu tư vào công nghệ xử lý rác thân thiện môi trường.

Kiểm soát ô nhiễm trong nông nghiệp và các hoạt động sản xuất; giám sát chặt chẽ việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất; xử lý chất thải chăn nuôi, chất thải rắn, nước thải làng nghề. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường đến từng hộ dân.

Xây dựng phương án phòng, chống thiên tai theo hướng chủ động, sát với tình hình địa phương. Khuyến khích mô hình sản xuất nông nghiệp an toàn, thích ứng biến đổi khí hậu, bảo đảm sinh kế bền vững cho người dân. Tích hợp các yêu cầu về bảo vệ môi trường, thích ứng khí hậu vào quy hoạch và kế hoạch phát triển của xã.

5. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị và sức mạnh toàn dân trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân vững chắc. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng - an ninh; chú trọng xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, sẵn sàng chiến đấu, hoàn thành tốt chỉ tiêu tuyển quân hằng năm. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Ban CHQS xã, lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Chủ động nắm chắc tình hình, tăng cường phòng ngừa, phát hiện sớm và xử lý dứt điểm các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự ngay từ cơ sở theo phương châm “4

tại chỗ”, không để hình thành “điểm nóng”. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với an ninh Nhân dân ngày càng vững chắc.

Tăng cường đấu tranh, trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội; nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh trật tự. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong Nhân dân; củng cố, kiện toàn lực lượng công an chính quy hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đảm bảo an ninh trật tự trong giai đoạn mới.

6. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và thúc đẩy liên kết phát triển vùng

Chủ động thiết lập và duy trì mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành của tỉnh, các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước để kêu gọi đầu tư vào các khu vực trọng điểm, nhất là các khu chức năng thuộc Khu kinh tế Đông Nam. Tăng cường trao đổi, học hỏi kinh nghiệm, mở rộng hợp tác nhằm tạo động lực phát triển nhanh, bền vững cho địa phương trong giai đoạn mới.

Tích cực phối hợp với các xã, phường giáp ranh như Cửa Lò, Vinh Lộc, Vinh Phú, Trung Lộc, Nghi Lộc... để triển khai hiệu quả các chương trình liên kết phát triển vùng; khai thác tốt lợi thế vị trí địa lý và không gian phát triển chung; hình thành các chuỗi cung ứng, kết nối giao thông, thương mại, du lịch, dịch vụ, lao động - việc làm giữa các địa phương.

7. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

7.1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chủ động nắm bắt và giải quyết kịp thời các vấn đề nảy sinh về tư tưởng ngay từ chi bộ, xóm góp phần xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong Nhân dân.

Phát huy vai trò công tác giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương; khơi dậy, phát huy tinh thần yêu nước, củng cố và nâng cao lòng tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên. Đẩy mạnh công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh với những tư tưởng, quan điểm sai trái, khắc phục tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

7.2. Đổi mới công tác tổ chức cán bộ, công tác đảng viên, coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng, đảng viên. Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các chi bộ; kịp

thời củng cố, kiện toàn công tác tổ chức khi có biến động.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo, bố trí và sử dụng cán bộ. Coi trọng, phát huy trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu. Thực hiện tốt công tác đánh giá, nhận xét cán bộ hàng năm. Hoàn thiện các quy định, quy chế về công tác cán bộ và hệ thống tiêu chuẩn, chức danh đối với đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã. Tăng cường kiểm tra, giám sát về công tác cán bộ; hoàn thành chỉ tiêu kết nạp hàng năm. Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ chính trị nội bộ.

7.3. Đổi mới công tác dân vận, tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với Nhân dân

Đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo công tác dân vận theo hướng sát dân, sát cơ sở gắn với xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh. Quan tâm lãnh đạo cán bộ, đảng viên gương mẫu, đề cao trách nhiệm trước dân, làm tốt công tác dân vận theo chức trách của mình.

Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động ở địa phương. Thực hiện tốt Luật dân chủ ở cơ sở; Quy chế tiếp xúc, đối thoại với nhân dân. Thường xuyên nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân; vận động Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

7.4. Nâng chất lượng công tác kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật Đảng

Quán triệt, triển khai kịp thời đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết, các quy định, Điều lệ Đảng và hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng. Xây dựng và thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá, hàng năm đảm bảo chỉ tiêu, chất lượng.

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trên địa bàn. Làm tốt công tác phối hợp giữa các ban, ngành, tham mưu cho Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, không để phát sinh phức tạp.

Thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng uỷ quản lý theo thẩm quyền. Nâng cao hiệu quả thực hiện quy chế phối hợp giữa Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ với các ban, ngành, đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

7.5. Thực hiện nghiêm công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong các cơ quan và cán bộ, công chức. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trên các lĩnh vực để phát sinh tiêu cực, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước nhất là trên các lĩnh vực đất đai, tài chính, xây dựng cơ bản; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

7.6. Xây dựng chính quyền vững mạnh

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND xã, chất lượng các kỳ họp, hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, giải quyết các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri.

Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện, quản lý, điều hành của UBND. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, môi trường, giải phóng mặt bằng, công tác đầu tư và xây dựng; đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính phủ điện tử. Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, tạo sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, kịp thời thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thành chương trình công tác phù hợp với tình hình địa phương và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

7.7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực chất và hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở, nhất là vùng đặc thù. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; chăm lo xây dựng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường đối thoại, tạo đồng thuận xã hội; chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của nhân dân, tích cực phối hợp tham gia giải quyết các vấn đề bức xúc nổi cộm tại cơ sở.

7.8. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của từng chi bộ, từng cấp ủy, góp phần xây dựng tổ chức đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với chính quyền và hệ thống chính trị.

Tiếp tục nâng cao chất lượng các hội nghị của cấp ủy, nội dung lãnh đạo của cấp ủy thể hiện tính bao quát, toàn diện vào các khâu trọng tâm, đột phá. Tăng cường bám, nắm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở của các đồng

chí ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành. Tăng cường chế độ làm việc của Ban Thường vụ với các ngành, các đơn vị xóm khó khăn để kịp thời xử lý, giải quyết những vấn đề phát sinh ở cơ sở.

Đại hội Đảng bộ xã Đông Lộc, nhiệm kỳ 2025 - 2030 là Đại hội của “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển” trong bối cảnh đất nước bước vào kỷ nguyên mới với nhiều thời cơ, vận hội song cũng không ít khó khăn, thách thức. Với ý chí tự lực, tinh thần đổi mới, sáng tạo và khát vọng vươn lên, Đảng bộ và Nhân dân xã Đông Lộc phát huy cao độ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ nhất, đưa Đông Lộc phát triển nhanh, bền vững, trở thành xã nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2030.